STT	Khu đất	Lô	Tờ bản đồ	Thửa đất	Diện tích (m2)	Kích thước (m)	Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất		Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá (vnđ)	Tiền đặt trước 20% Giá Khởi điểm (vnđ)	Bước giá 3% giá Khởi điểm (vnđ)	Chiều cao (tầng)	Mđxd (%)	Ghi chú
							Giá đất (vnđ/m2)	Giá trị thửa đất (vnđ/thửa)						
16	DLK 1	Lô 16	MTĐ 02-2024	157	189,4	6,0 m x 31,7 m	13.540.000	2.564.476.000	400.000	512.900.000	76.900.000	2 - 5	71	các công trình phụ trợ (kèm theo Sơ đồ 52 thửa đất
17	DLK 1	Lô 17	MTĐ 02-2024	150	189,7	6,0 m x 31,7 m	13.540.000	2.568.538.000	400.000	513.700.000	77.100.000	2 - 5	71	
18	DLK 1	Lô 18	MTĐ 02-2024	149	190,1	6,0 m x 31,6 m	13.540.000	2.573.954.000	400.000	514.800.000	77.200.000	2 - 5	71	
19	DLK 1	Lô 19	MTĐ 02-2024	148	189,9	6,0 m x 31,8 m	13.540.000	2.571.246.000	400.000	514.200.000	77.100.000	2 - 5	71	
20	DLK 1	Lô 20	MTĐ 02-2024	147	191,1	6,0 m x 31,8 m	13.540.000	2.587.494.000	400.000	517.500.000	77.600.000	2 - 5	71	
21	DLK 1	Lô 21	MTĐ 02-2024	144	191,1	6,0 m x 31,9 m	13.540.000	2.587.494.000	400.000	517.500.000	77.600.000	2 - 5	71	
22	DLK 1	Lô 22	MTĐ 02-2024	143	191,5	6,0 m x 31,9 m	13.540.000	2.592.910.000	400.000	518.600.000	77.800.000	2 - 5	71	
23	DLK 1	Lô 23	MTĐ 02-2024	138	191,6	6,0 m x 32,0 m	13.540.000	2.594.264.000	400.000	518.900.000	77.800.000	2 - 5	71	
24	DLK 1	Lô 24	MTĐ 02-2024	137	192,2	6,0 m x 32,1 m	13.540.000	2.602.388.000	400.000	520.500.000	78.100.000	2 - 5	71	
25	DLK 1	Lô 25	MTĐ 02-2024	136	192,5	6,0 m x 32,1 m	13.540.000	2.606.450.000	400.000	521.300.000	78.200.000	2 - 5	71	
26	DLK 1	Lô 26	MTĐ 02-2024	135	198,1	6,3 m x 32,2 m	13.540.000	2.682.274.000	400.000	536.500.000	80.500.000	2 - 5	70	
27	DLK 1	Lô 27	MTĐ 02-2024	121	173,0	8,8 m x 23,6 m	15.026.000	2.599.498.000	400.000	519.900.000	78.000.000	2 - 5	73	
28	DLK 1	Lô 28	MTĐ 02-2024	122	140,9	6,0 m x 23,8 m	13.440.000	1.893.696.000	400.000	378.700.000	56.800.000	2 - 5	76	
29	DLK 1	Lô 29	MTĐ 02-2024	123	142,2	6,0 m x 23,8 m	13.440.000	1.911.168.000	400.000	382.200.000	57.300.000	2 - 5	76	
30	DLK 1	Lô 30	MTĐ 02-2024	124	143,4	6,0 m x 24,3 m	13.440.000	1.927.296.000	400.000	385.500.000	57.800.000	2 - 5	76	
31	DLK 1	Lô 31	MTĐ 02-2024	125	144,7	6,0 m x 24,5 m	13.440.000	1.944.768.000	400.000	389.000.000	58.300.000	2 - 5	75	
32	DLK 1	Lô 32	MTĐ 02-2024	126	146,0	6,0 m x 24,7 m	13.440.000	1.962.240.000	400.000	392.400.000	58.900.000	2 - 5	75	